

Số: 525/QĐ-UBND

Ninh Thuận, ngày 31 tháng 12 năm 2015

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án Tổ chức và hoạt động của Tổ cộng đồng tự quản về bảo vệ môi trường để giám sát hoạt động xả thải vào môi trường của các cơ sở sản xuất có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao tại các khu vực sản xuất tập trung trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG NINH THUẬN	
ĐẾN	Số: 1442
	Ngày: 26/09/2016
Chuyên: _____	

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH THUẬN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 23/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 3930/TTr-STNMT ngày 03/11/2015,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề án Tổ chức và hoạt động của Tổ cộng đồng tự quản về bảo vệ môi trường để giám sát hoạt động xả thải vào môi trường của các cơ sở sản xuất có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao tại các khu vực sản xuất tập trung trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận với các nội dung cụ thể như sau:

1. Phạm vi áp dụng của Đề án

a) Về không gian và thời gian: Tại các khu vực tập trung các cơ sở sản xuất thuộc đối tượng quản lý môi trường cấp tỉnh có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao ở các xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh và được áp dụng cho đến khi các cơ sở sản xuất chấm dứt hoạt động.

b) Về đối tượng áp dụng: Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến việc xả thải và tham gia giám sát xả thải vào môi trường tại các khu vực sản xuất tập trung trên địa bàn tỉnh.

2. Nhiệm vụ của tổ cộng đồng

a) Giám sát và cung cấp thông tin về hoạt động xả thải vào môi trường (nước thải, khí thải, chất thải rắn) của các cơ sở sản xuất tại khu vực giám sát cho các cơ quan chức năng có liên quan.

b) Tham gia phối hợp với các cơ quan chức năng có liên quan kiểm tra, phát hiện và xử lý các hành vi vi phạm về xả nước thải, khí thải, chất thải rắn vào môi trường của các cơ sở sản xuất tại khu vực giám sát.

3. Nguyên tắc hoạt động của tổ cộng đồng
- Tuân thủ các quy định pháp luật.
 - Chủ động, thường xuyên, kịp thời, chặt chẽ và hiệu quả.
 - Không làm ảnh hưởng đến chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan chức năng có liên quan và hoạt động của các cơ sở sản xuất tại khu vực giám sát.

4. Thành phần của tổ cộng đồng

- Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn - Tổ trưởng;
- Cán bộ phụ trách vệ sinh môi trường xã, phường, thị trấn - Tổ phó;
- Chủ tịch Ủy ban Mặt trận tổ quốc xã, phường, thị trấn - thành viên;
- Chủ tịch Hội Nông dân xã, phường, thị trấn - thành viên;
- Chủ tịch Hội Phụ nữ xã, phường, thị trấn - thành viên;
- Trưởng Ban Quản lý khu phố, thôn - thành viên;
- Hai đại diện của cộng đồng dân cư sống tại khu vực các cơ sở sản xuất xả thải vào môi trường - thành viên.

5. Kinh phí hoạt động của tổ cộng đồng: Từ nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường hàng năm của Sở Tài nguyên và Môi trường với mức hỗ trợ cụ thể như sau:

- Hỗ trợ hoạt động giám sát (chi phí điện thoại, xăng,...): 500.000 đồng/tổ/tháng.
- Hỗ trợ chi phí văn phòng phẩm:
 - Viết bi: 01 cây viết bi/người/6 tháng.
 - Vở viết: 01 cuốn vở/người/6 tháng.
- Hỗ trợ một số trang bị, dụng cụ lấy mẫu nước: 01 bộ dụng cụ lấy mẫu/1 tổ.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Phối hợp với các cơ quan có liên quan và chính quyền địa phương thành lập các tổ cộng đồng giám sát tại các khu vực sản xuất tập trung có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao.
- Tổ chức tập huấn hướng dẫn các quy định pháp luật, chuyên môn, nghiệp vụ về công tác bảo vệ môi trường cho các thành viên của tổ cộng đồng giám sát.
- Cung cấp tài liệu, ấn phẩm, hỗ trợ kỹ thuật và các trang bị, dụng cụ lấy mẫu nước cho tổ cộng đồng giám sát.
- Giao Chi cục Bảo vệ môi trường là đầu mối triển khai thực hiện Đề án này.

2. Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường cân đối, bố trí kinh phí thực hiện Đề án.

3. Ban Quản lý các khu công nghiệp:

a) Cung cấp cho tổ cộng đồng giám sát các thông tin cần thiết về tình hoạt động sản xuất của các cơ sở sản xuất trong các khu, cụm công nghiệp.

b) Hỗ trợ và tạo điều kiện cho tổ cộng đồng giám sát trong thực thi nhiệm vụ.

4. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

a) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý các khu công nghiệp thành lập các tổ cộng đồng giám sát tại các khu vực sản xuất tập trung có nguy cơ gây ô nhiễm thuộc địa bàn quản lý.

b) Hỗ trợ các tổ cộng đồng giám sát hoàn thành nhiệm vụ được giao.


5. Các cơ sở sản xuất có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường cao tại các khu vực sản xuất tập trung:

a) Phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ban Quản lý các khu công nghiệp và chính quyền địa phương cung cấp và công khai các thông tin về công tác bảo vệ môi trường nói chung và xử lý chất thải nói riêng của mình cho tổ cộng đồng.

b) Hỗ trợ và tạo điều kiện cho tổ cộng đồng hoạt động theo quy định pháp luật.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Trưởng Ban quản lý các khu công nghiệp, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận: 

- Như Điều 3;
- Thường trực: Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- VPUB: CVP, PVP (L.T. Dũng);
- Lưu: VT, KTN. Nam

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Bùi Nhật Quang

